

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 42/2020/HSST
Ngày 28 tháng 10 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Trần Quốc Hồng
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Mạnh Tuấn
2. Bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2020/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Khổng Trọng Khánh (tên gọi khác: không), sinh ngày 03 tháng 11 năm 1995; Sinh trú quán: Thôn Quế Nham, xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Khổng Trọng Chí (đã mất); Con bà: Vũ Thị Loan, sinh năm 1975, có vợ: Trần Thị Thanh sinh năm 1995. Con: có 02 con. Tiền án, tiền sự: không. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. (Hôm nay có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại :Anh Hà Văn Tú sinh năm 1990 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của anh Hà Văn Tú: chị Phạm Thị Hạnh, sinh năm 1994 (vợ anh Tú) .(Hôm nay có mặt tại phiên tòa)

Nơi cư trú: thôn Quế Nham, xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Đào Thị Tuấn, sinh năm 1964 (mẹ đẻ anh Hà Văn Tú)

Nơi cư trú: thôn Quế Nham, xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

(Hôm nay có mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Phú Đức, sinh năm 1991

Nơi cư trú: thôn Đại Thắng, xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. (Hôm nay có mặt tại phiên tòa)

+ Anh Nguyễn Văn Huy, sinh năm 1983

Nơi cư trú: thôn Đồng Văn, xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. (Hôm nay vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/8/2019, Khổng Trọng Khánh (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) điều khiển xe máy kiểu dáng xe Win, BKS: 88C1 – 292.32 đến cổng nhà anh Hà Văn Tú ở cùng thôn và rủ anh Tú đi uống bia. Anh Tú đồng ý. Sau đó Khánh điều khiển xe chở Tú đến quán bia Đua Thuận ở thôn Đồng Văn, xã Đồng Quế, huyện Sông Lô để uống bia. Khi uống bia chỉ có Khánh và Tú ngồi cùng bàn với nhau. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, Khánh và Tú uống hết khoảng 04 lít bia. Sau đó Khánh mua 01 bịch bim bim tại quán bia rồi rủ Tú đi đến nhà ông Nguyễn Văn Động ở thôn Đồng Văn, xã Đồng Quế, huyện Sông Lô để uống rượu vì Khánh biết buổi tối ông Động tổ chức sinh nhật cho cháu gái. Khi Khánh và Tú đến, ông Động ra đón Khánh và Tú vào nhà và mời Khánh và Tú ngồi cùng mâm với ông Động để uống rượu. Trong mâm rượu lúc này có khách của ông Động và anh Nguyễn Văn Huy 1983 trú tại thôn Đồng Văn, xã Đồng Quế là người quen của Khánh và Tú. Sau đó, Khánh và Tú ngồi uống rượu khoảng 20 phút thì xin phép đi về trước. Khi ra đến vị trí để xe, Tú nói với Khánh “*Mày đưa chìa khóa cho anh đi thử một vòng để hôm nào anh mua xe*”, Khánh đồng ý và lấy chìa khóa từ trong túi quần đang mặc đưa cho Tú (Tú có giấy phép lái xe mô tô hạng A1). Sau đó, Tú điều khiển xe chở Khánh ngồi sau. Tú điều khiển xe máy chở Khánh đi từ cổng nhà ông Động đi ra đường tỉnh lộ 307 hướng xã Đồng Quế đi xã Nhạo Sơn, khi đi đến ngã ba đường liên xã Đồng Quế đi TT. Tam Sơn thì Tú rẽ phải đi theo hướng đi TT. Tam Sơn, đến ngã ba đường liên xã thuộc TDP Bình Sơn, TT. Tam Sơn thì Tú rẽ trái đi thẳng theo hướng ra đường TL 307B rồi tiếp tục rẽ trái đi thẳng ra đường đôi rồi rẽ phải khoảng 50m, sau đó đi ngang qua đường đôi vào đường trong thôn thuộc địa phận TDP Lạc Kiêu, TT. Tam Sơn đi theo hướng đi xã Như Thụy. Khi đi đến đường liên xã Như Thụy thì Tú rẽ trái đi thẳng theo hướng đi xã Yên Thạch. Khi đi đến ngã ba đường liên xã Như Thụy đi xã Yên Thạch, huyện Sông Lô thuộc địa phận thôn Đại Thắng, xã Yên Thạch, huyện Sông Lô do không làm chủ được tốc độ nên Tú đã lao thẳng xe cùng Khánh và Tú xuống kênh nước (lúc này mực nước dưới lòng kênh cao khoảng 01m). Công an huyện Sông Lô đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm xe mô tô, khám nghiệm tử thi theo qui định.

Hậu quả anh Hà Văn Tú bị tử vong, anh Không Trọng Khánh bị thương phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 17/8/2019 đến ngày 23/8/2019 thì ra viện. (BL 184-187)

Tiến hành đo nồng độ cồn của anh Không Trọng Khánh: *Tại thời điểm kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của anh Không Trọng Khánh vào thời gian 02h32' ngày 18/8/2019 có kết quả là 0,170 mg/l.* (BL 87-89)

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 103/TT ngày 03/9/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận nguyên nhân tử vong của Hà Văn Tú là:

“1. Dấu vết qua giám định:

Ít vết sây sát da và rách da cơ. Chấn thương sọ não, hai lỗ tai và hai lỗ mũi có máu. Toàn bộ phổi phù nề căng phồng, mặt trên phổi có in hình những rãnh xương sườn, mặt cắt phổi dai và có nhiều dịch bọt khí và nước. Trong lòng khí phế quản có nhiều dịch bọt khí và nước.

Tổn thương phổi dạng phù phổi cấp trung bình nhẹ, rải rác lòng phế nang và tiểu phế quản có hồng cầu thoát mạch.

2. Nguyên nhân chết: Đa thương tích/Ngạt nước không hồi phục.”

Tại Bản kết luận giám định số 1686/KLGD ngày 26/8/2019 của Phòng KTHS – Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là máu thu của tử thi Hà Văn Tú - sinh năm 1990, ở thôn Quế Nham, xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc gửi đến giám định có cồn (Erthanol), nồng độ cồn (Erthanol) trong máu là 342,556mg/100ml.”* (BL 50-86)

Về vật chứng vụ án:

- 01 xe máy kiểu dáng xe Win, màu sơn đen, BKS: 88C1 - 292.32; 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 88C1 - 292.32 đều mang tên Không Trọng Khánh.

- 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Hà Văn Tú

- 02 chiếc dép tổ ong màu vàng, 01 chiếc dép tông màu xanh đen trắng .

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị Hạnh SN 1994 (vợ anh Tú) và bà Đào Thị Tuấn (mẹ đẻ anh Tú) yêu cầu Không Trọng Khánh phải bồi thường số tiền 755.450.000đ gồm các khoản tiền mai táng phí (54.000.000đ), tiền thuê xe (1.000.000đ) và khám chữa bệnh cho Tú (450.000đ), tiền tổn thất về tinh thần (200.000.000đ), tiền bồi thường tính mạng của Hà Văn Tú (500.000.000đ). Ngoài ra, hàng tháng Khánh phải cấp dưỡng cho cháu Hà Thị Hoa SN 2011 và cháu Hà Bích Ngọc SN 2012, mỗi cháu 5.000.000đ/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Đến nay, gia đình Không Trọng Khánh chưa bồi thường gì. Tại phiên tòa chị Phạm Thị Hạnh không yêu cầu bị cáo Không Trọng Khánh cấp dưỡng thường xuyên cho các con của chị.

Tại cơ quan CSĐT công an huyện Sông Lô, Khổng Trọng Khánh đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 38/CT-VKSSL ngày 15 tháng 9 năm 2020 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố bị cáo Khổng Trọng Khánh về tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại theo khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Khổng Trọng Khánh. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Đề nghị Hội đồng xét xử Tuyên bố bị cáo Khổng Trọng Khánh phạm tội: “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 BLHS.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 264, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Khổng Trọng Khánh 01 năm đến 01 năm 6 tháng cải tạo không giam giữ về tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Giao cho UBND xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục Khổng Trọng Khánh trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 357, 468, 584, 585, 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

Các khoản VKS yêu cầu

+ Tiền thuê xe đi cấp cứu 1.000.000đ

+ Tiền khám chữa bệnh ban đầu: 450.000đ

+ Tiền tổn thất tinh thần: do yêu cầu của bà Tuấn là quá cao, không phù hợp với quy định của pháp luật nên chỉ xem xét chấp nhận mức bồi thường theo quy định là 100 tháng lương x 1.490.000 đồng/01 tháng = 149.000.000đ.

Tổng số tiền là 204.450.000đ.

Xác định bị hại cũng có một phần lỗi, tương ứng với 1/2 tổng giá trị thiệt hại, phần lỗi của bị cáo tương ứng với 1/2.

Như vậy, số tiền bị cáo phải bồi thường là 102.225.000đ

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Không Trọng Khánh đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng thời gian từ 17 giờ 30 phút đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/8/2019, Không Trọng Khánh và anh Hà Văn Tú, rủ nhau đi uống bia, rượu ở nhiều địa điểm khác nhau. Sau khi uống rượu bia tại gia đình ông Nguyễn Văn Động, mặc dù biết anh Tú đã sử dụng nhiều rượu bia, trong tình trạng không tỉnh táo nhưng khi anh Tú mượn chìa khóa xe máy BKS: 88C1 - 292.32 của Khánh, Khánh vẫn đồng ý và giao chìa khóa xe cho anh Tú. Anh Tú điều khiển xe máy chở Khánh ngồi phía sau, đi từ xã Đồng Quế đến địa phận thôn Đại Thắng, xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, do không làm chủ được tốc độ nên đã lao thẳng xe cùng Khánh và Tú xuống kênh nước ở bên đường. Hậu quả, anh Tú bị tử vong. Tại thời điểm anh Tú tử vong, nồng độ cồn (Erthanol) trong máu của anh Tú là 342,556mg/100ml.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Không Trọng Khánh giao xe cho anh Hà Văn Tú điều khiển xe máy tham gia giao thông khi biết anh Tú đã sử dụng nhiều rượu bia, nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định đã cấu thành tội "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 BLHS.

Điểm a khoản 1 Điều 264 BLHS quy định:

"1. Người nào giao cho người mà biết rõ người đó ... đang trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, ... không đủ các điều kiện khác theo quy định của pháp luật điều

hiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm:

a) Làm chết người;”.

Do đó bản cáo trạng số: 38/CT-VKSSL ngày 15 tháng 9 năm 2020 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố bị cáo Không Trọng Khánh về tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại theo khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo không chấp hành đúng quy định của Luật giao thông đường bộ đã gây tai nạn làm chết 1 người. Hành vi của bị cáo Không Trọng Khánh là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định về an toàn giao thông vận tải, xâm hại đến tính mạng của người khác. Quá trình điều tra bị cáo cũng chưa bồi thường gì cho người bị hại. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự gì, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và ân hận về hành vi phạm tội của mình, Người bị hại cũng có một phần lỗi trong việc chủ động mượn xe mô tô để tham gia giao thông trong khi đã uống nhiều rượu bia là không đảm bảo an toàn, khi tham gia giao thông không . Trong vụ án này bị cáo Không Trọng Khánh phạm tội với lỗi cố ý nhưng hậu quả xảy ra là do lỗi hỗn hợp theo tỉ lệ bị cáo 2/3, người bị hại 1/3. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Không Trọng Khánh được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự làm căn cứ giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo. Cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ xử phạt đối với bị cáo Không Trọng Khánh và giao cho UBND xã Đồng Quế giám sát, giáo dục bị cáo Không Trọng Khánh. Gia đình bị cáo Không Trọng Khánh có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Đồng Quế trong việc giám sát giáo dục Khánh trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo Khánh trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật. Bị cáo Khánh không có nghề nghiệp ổn định cho nên cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Khánh trong thời gian chấp hành hình phạt. Bị cáo Không Trọng Khánh không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] **Về trách nhiệm dân sự:** Chị Phạm Thị Hạnh (vợ anh Tú) và bà Đào Thị Tuấn (mẹ đẻ anh Tú) yêu cầu gồm các khoản tiền :

+ Các khoản chi phí thực tế : Mai táng phí 54.000.000đ Tiền thuê xe 1.000.000đ. Tiền khám chữa bệnh cho Tú 450.000đ Tổng số : 55.450.000,0 đồng Cần buộc Khổng Trọng Khánh bồi thường cho chị Phạm Thị Hạnh số tiền đã chi phí thực tế theo tỷ lệ lỗi của bị cáo là : 33.327.000,0 đồng (55.450.000,0đồng: 3 x2)

+ Tiền tổn thất tinh thần bà Đào Thị Tuấn (mẹ đẻ anh Tú) yêu cầu tiền tổn thất về tinh thần 200.000.000đ, tiền bồi thường tính mạng của Hà Văn Tú 500.000.000 đ là không phù hợp với các qui định của pháp luật cho nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Theo qui định của khoản 2 điều 591 Bộ luật Dân sự thì tiền tổn thất tinh thần được tính tối đa là: 100 tháng lương (Tương đương 149.000.000,0đồng). Trong vụ án này Hội đồng xét xử cần chấp nhận tiền tổn thất tinh thần là 90.000.000,0 đồng nhưng do hậu quả xảy ra là do lỗi hôn hợp cho nên cần buộc Khổng Trọng Khánh bồi thường số tiền tổn thất tinh thần là: 60.000.000,0 đồng trong đó bồi thường bà Đào Thị Tuấn 15.000.000,0đồng, cho chị Phạm Thị Hạnh 15.000.000,0 đồng, cho cháu Hà Thị Hoa 15.000.000,0 đồng (do chị Phạm Thị Hạnh là người giám hộ) ,cho cháu Hà Bích Ngọc: 15.000.000,0 đồng (do chị Phạm Thị Hạnh là người giám hộ).

Đến nay, bị cáo Khổng Trọng Khánh chưa bồi thường khoản tiền nào cho gia đình người bị hại

[6] Về vật chứng:

- 01 xe máy kiểu dáng xe Win, màu sơn đen, BKS: 88C1 - 292.32; 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 88C1 - 292.32 đều mang tên Khổng Trọng Khánh cần trả lại cho Khánh nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Hà Văn Tú cần trả lại cho Chị Phạm Thị Hạnh (vợ anh Tú) .

- 02 chiếc dép tổ ong màu vàng, 01 chiếc dép tông màu xanh đen trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Khổng Trọng Khánh phải nộp án phí theo qui định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Khổng Trọng Khánh phạm tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Hình phạt: Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 264, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Không Trọng Khánh 01 năm cải tạo không giam giữ về tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Giao cho UBND xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục Không Trọng Khánh trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Không Trọng Khánh có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Đồng Quế trong việc giám sát giáo dục Khánh trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Đồng Quế nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 357, 468, 584, 585, 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc Không Trọng Khánh bồi thường cho chị Phạm Thị Hạnh số tiền đã chi phí thực tế là : 33.327.000,0 đồng.

Buộc Không Trọng Khánh bồi thường số tiền tổn thất tinh thần là : 60.000.000,0 đồng trong đó bồi thường bà Đào Thị Tuấn 15.000.000,0 đồng, cho chị Phạm Thị Hạnh 15.000.000,0 đồng, cho cháu Hà Thị Hoa 15.000.000,0 đồng (do chị Phạm Thị Hạnh là người giám hộ), cho cháu Hà Bích Ngọc: 15.000.000,0 đồng (do chị Phạm Thị Hạnh là người giám hộ).

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành khoản tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất được xác định bằng 50% của mức lãi suất 20%/năm của số tiền chưa trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho Không Trọng Khánh nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án : 01 xe máy kiểu dáng xe Win, màu sơn đen, BKS: 88C1 - 292.32; 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 88C1 - 292.32 đều mang tên Không Trọng Khánh

- Trả lại cho Chị Phạm Thị Hạnh (vợ anh Tú) .01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Hà Văn Tú

- Tịch thu tiêu hủy. 02 chiếc dép tổ ong màu vàng, 01 chiếc dép tông màu xanh đen trắng

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án huyện Sông Lô ngày 16 Tháng 09 Năm 2020).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và , điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1, khoản 3 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo nộp 300.000,0 đồng phí hình sự và 4.660.000,0 đồng án phí dân sự trong án hình sự.

Bị cáo, người đại diện cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Chi cục Thi hành án huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã Đồng Quế;
- Bị cáo;
- Người đại diện cho người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

Trần Quốc Hồng;